TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **25**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 17 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 07/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Tr**, sinh năm 1985;

- Bị đơn: **Anh D**, sinh năm 1977;

Cùng nơi đăng ký thường trú và trú tại: Tổ 15, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 127 ngày 10/12/2004 tại UBND xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm (nay là phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Tr và anh D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 127 ngày 10/12/2004 tại UBND xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm (nay là phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội không còn giá trị pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Tr và anh D có 02 con chung là cháu Nguyễn Trà My, sinh ngày 08/7/2005 và cháu Nguyễn Trần Kiến Văn, sinh ngày 07/12/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh, chị: Cháu My đã trưởng thành, trên 18 tuổi nên ở với ai là quyết định của cháu. Giao cháu Văn cho mẹ là chị Trâm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Dũng cho đến khi chị Trâm có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh D có quyền qua lại, thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tr tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0021251 ngày 09/01/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị Trâm đã nộp đủ án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA DS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu